TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **92**/2025/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 10 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 65/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Trần Thị Vi Th, sinh năm 1960;
Thường trú: Số A, đường B, Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1966;
Thường trú: Số C, đường D, Phường 9, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 4 năm 2025, những nội dung các đương sự thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Vi Th và ông Nguyễn Hoàng H tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2024, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 9, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình chung sống do bất đồng quan điểm nên hai bên thường xuyên phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn nên bà Trần Thị Vi Th và ông Nguyễn Hoàng H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Trần Thị Vi Th và ông Nguyễn Hoàng H cùng xác định hai bên không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Bà Trần Thị Vi Th và ông Nguyễn Hoàng H cùng xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Trần Thị Vi Th và ông Nguyễn Hoàng H cùng xác định không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) bà Trần Thị Vi Th và ông Nguyễn Hoàng H mỗi người chịu 150.000 đồng. Bà Trần

Thị Vi Th là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí nên được miễn án phí theo quy định pháp luật. Ông Nguyễn Hoàng H nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0061277 ngày 26/3/2025 của Chi cục thi hành án Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Vi Th và ông Nguyễn Hoàng H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 80/2024, đăng ký ngày 03/12/2024 tại Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về con chung: Bà Trần Thị Vi Th và ông Nguyễn Hoàng H cùng xác định hai bên không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị Vi Th và ông Nguyễn Hoàng H cùng xác định hai bên không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Trần Thị Vi Th và ông Nguyễn Hoàng H cùng cam đoan không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) bà Trần Thị Vi Th và ông Nguyễn Hoàng H mỗi người chịu 150.000 đồng. Bà Trần Thị Vi Th là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí nên được miễn án phí theo quy định pháp luật. Ông Nguyễn Hoàng H nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0061277 ngày 26/3/2025 của Chi cục thi hành án Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Ủy ban nhân dân nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Lưu VP; Hồ sơ.

Nguyễn Thị Thanh Chi